

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 125,7 m²
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m²
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 125,7 m²

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Tiếp

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN TIẾP

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) - ((7)-(8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					25.341.120	25.341.120	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	125,7	201.600	100%	25.341.120	25.341.120	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					102.976.305	47.601.294	55.375.011	
2.1	Cây cối hoa màu					34.500.000	34.500.000	0	
	Cau vua: 0,25 m ≤ Φ gốc < 0,3 m	cây	115	300.000	100%	34.500.000	34.500.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					68.476.305	13.101.294	55.375.011	Theo Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bể xây tường 110, trát trong: V=(3,5mx3mx1,8m)=18,9(m3)								
	Khối lượng gạch xây: (3,5+2,8)*1,8*2*0,11+(3,5*3)*0,07=3,23(m3)	m3	3,23	1.315.288	100%	4.248.380	3.398.704	849.676	
	Khối lượng trát: (3,3+2,8)*1,8*2+3,3*2,8=31,2(m2)	m2	31,22	47.291	100%	1.476.425	1.181.140	295.285	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	233,5	255.000	100%	59.542.500	5.954.250	53.588.250	

8

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	125,7	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiến độ
Tổng cộng (1+2+3):						128.317.425	72.942.414	55.375.011	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 128.317.425 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV) 128.317.425 đồng

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, ba trăm mười bảy nghìn, bốn trăm hai mươi lăm đồng./.

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt: 72.942.414 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung: 55.375.011 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến